# Bài 5 – Ước lượng công việc

Dựa vào các yếu tố sau:

- Giao diện
- Qui tắc nghiệp vụ
- Số lượng bảng dữ liệu
- Thao tác CRUD

# 1. Giao diện

- Thường: 1 ngày (point)
- Động: 2 ngày
- Phức tạp: 3 ngày

### 2. Qui tắc nghiệp vụ:

- Đơn giản: 1 qui tắc: 1 ngày
- Trung bình: 1 → 3 qui tắc: 2 ngày
- Phức tạp: trên 3 qui tắc: 3 ngày

# 3. Số lượng bảng dữ liệu:

- 1 bảng: 1 ngày
- $2 \rightarrow 3$  bảng: 2 ngày
- 4 bảng trở lên: 3 ngày

# 4. Thao tác dữ liệu:

Đọc, Xóa: 1 ngày

Tạo: 2 ngày Cập nhật: 3

\_\_\_\_\_

Ånh hưởng của môi trường đển việc hoàn thành dự án (ED)

Có 6 yếu tố, Tối đa của mỗi yếu tố là 6 → Tổng điểm ảnh hưởng tối đa là 36

- Tổ chức
- Hạ tàng
- Nhóm
- Qui trình
- Nghiệp vụ
- Công nghệ

ED:  $0 \rightarrow 11$ : không thể bàn giao đúng hạn  $\rightarrow$  cần nhân tổng thời gian hoàn thành dự án với 1 hệ số > 1

ED:  $12 \rightarrow 23$ : Lý tưởng (hệ số = 1)

ED:  $24 \rightarrow 36$ : Thuận lợi, môi trường hỗ trợ bàn giao sớm hơn thời hạn  $\rightarrow$  ngày thực tế để hoàn thành dự án sẽ cần nhân với 1 sệ số < 1 (0.5)

\_\_\_\_

Bảng ước lượng thời gian làm việc cho 1 sprint

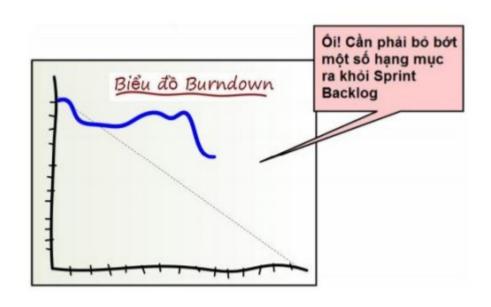
# Áp dụng cho user story "thêm phòng": ma trận ước tính tổng thể

	Đặc điểm				Tổng UP (Điểm Chưa Hiệu chỉnh)	Hệ số nhân	AP (Điểm Đã Hiệu chỉnh)	ED (Khía cạnh Môi trường)	PPS (=(AP * ED) / 36)
	Loại Tương tác	Quy tắc Nghiệp vụ	Thực thế	Loại Thao tác Dữ liệu					
Sprint 1									
Đ <b>ăng</b> ký	3	1	1	2	7	1	7	12	3,5
Thêm phòng	3	1	1	2	7	1	7	12	3,5
Xóa phòng	3	1	1	3	8	1	8	12	4
Sprint 2									
Chỉnh sửa Thông tin Hòa đơn	3	1	1	3	8	1	8	12	4
Hủy Tài khoản	3	1	1	3	8	1	8	12	4
Duyệt các bản ghi	3	1	1	3	8	1	8	12	4
Tổng (Sprint 1 + Sprint 2)								108	23

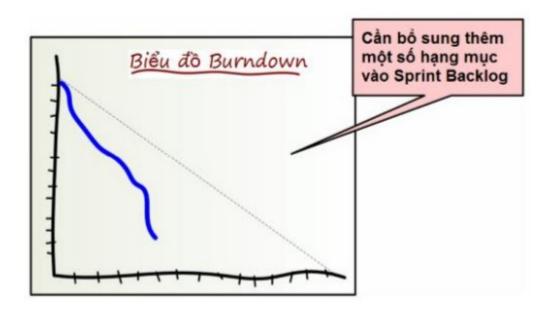
\_\_\_\_\_

#### Biểu đồ burndown:

- Tiến độ theo mục tiêu
- Thể hiện số công việc còn lại Chậm tiến độ:



Nhanh hơn so với tiến độ  $\rightarrow$  cần bổ sung công việc vào sprint



https://www.burndownfortrello.com/